

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN H  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 345/2021/HSST

Ngày 09/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Bà Tạ Thị Thà.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Chủ Thị Kim Quy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 380/2021/TLST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 386/2021/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 160 ngày 01/12/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Quốc T**, sinh năm 1972; Giới tính: Nam; HKTT: A12, tổ 57, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: P440 D1 ngách 147/2, tập thể T, đường T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trịnh Tấn, sinh năm 1932, con bà Nguyễn Thị Minh Sâm, sinh năm 1938; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ: Bùi Thị Khánh Ngọc, sinh năm 1975 (đã ly hôn); Có 01 sinh năm 1995; Tiền sự: Có 7 tiền sự; Tiền án: Có 06 tiền án. Theo danh chỉ bản số 499 do Công an quận H lập ngày 20/7/2021.

- Các năm 1991, 1992, 2000, 2001 và 2002 bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi Cường đoạt tài sản, Trộm cắp tài sản, Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và 02 lần được đưa vào cơ sở giáo dục (đã hết thời hiệu);

- Bản án số 08/HSST ngày 09/6/1993 của Tòa án quân sự Khu vực 2, Quân khu 3 xử phạt 12 tháng tù về tội “Văng mặt trái phép” và 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, tổng hợp hình phạt chung là 21 tháng tù (đã được xóa án).

- Bản án số 549/HSST ngày 26/10/1996 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (đã được xóa án).

- Bản án số 107/HSST ngày 17/8/2004 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án).

- Bản án số 67/2006/HSST ngày 13/4/2006 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án).

- Bản án số 226/2008/HSST ngày 23/12/2008 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án).

- Bản án số 06/2015/HSST ngày 20/01/2015 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án từ ngày 25/9/2015 (đã được xóa án).

Bị tạm giữ từ ngày 09/7/2021 đến ngày 14/7/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 07 giờ ngày 09/7/2021, anh Ngô Quang Việt sinh năm 1977, trú tại Tổ 12, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội điều khiển xe máy biển kiểm soát 30K4-0497 đến đón Trịnh Quốc T đi uống cai nghiện Methadone. Trên đường đi thì gặp trời mưa nên 02 người vào trú mưa tại quán nước Số 1075, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận H. Trong khi anh Việt ngồi uống nước, T một mình đi bộ ra cách đó một đoạn thì gặp và hỏi mua được của một đối tượng không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 80.000 đồng. Mua xong, T cất giấu gói ma túy vào túi áo ngực bên phải đang mặc rồi quay lại quán nước.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, có đối tượng nghiện ma túy là Đặng Đình H sinh năm 1982, trú tại thôn Đồng Trì, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội điều khiển xe máy nhãn hiệu Hon-da SH biển kiểm soát 29M1-830.82 đến hỏi mua ma túy của T. T đồng ý bán gói ma túy vừa mua được cho H với giá 100.000 đồng. Khi 02 bên vừa giao nhận ma túy và tiền cho nhau xong thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi ma túy, bàn giao Cơ quan điều tra để xác minh làm rõ.

*Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm:*

- Thu giữ của Đặng Đình H: 01 gói giấy màu vàng kích thước (1x2)cm đựng chất bột màu trắng (Nghỉ ma túy), 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen biển kiểm soát 29M1-830.82 và số tiền 1.800.000 đồng;

- Thu giữ của anh Ngô Quang Việt: 01 xe máy nhãn hiệu Hon-da Click màu đen biển kiểm soát 30K4-0497;

- Thu giữ của Trịnh Quốc T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam-sung màu xanh và số tiền 1.600.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với gói vật chứng nghỉ ma túy thu giữ, niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 5658/KLGD-PC09 ngày 16/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,084 gam.*

Quá trình xác minh xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Hon-da SH biển kiểm soát 29M1-830.82, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 1.800.000 đồng là tài sản của Đặng Đình H; Chiếc xe máy nhãn hiệu Hon-da Click biển kiểm soát 30K4-0497 là tài sản của chị Nguyễn Thị Thùy Dương (vợ của anh Việt). Các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Số vật chứng còn lại gồm: 01 gói giấy màu vàng đựng ma túy loại Heroine, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam-sung màu xanh và số tiền 1.600.000 đồng được chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự quận H, để chờ quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 364/CT-VKS-HM, ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trịnh Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Trịnh Quốc T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt: bị cáo từ 26 tháng đến 30 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/7/2021 đến ngày 14/7/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,084 gam Heroine.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 100.000đ ;

- Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam-sung màu xanh và số tiền 1.500.000đ

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng, nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định yêu cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, Thành phố Hà Nội cũng như lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định số 5658/KLGĐ – PC09 ngày 16/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 09/7/2021, tại khu vực trước Số 1075, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận H, Thành phố Hà Nội, Trịnh Quốc T đã có hành vi bán trái phép cho Đặng Đình H 0,084 gam ma túy loại Heroine với giá 100.000

đồng, bị cáo đã giao ma túy và nhận tiền xong của H, thị bị tổ công tác công an phường Thịnh Liệt, quận H, làm nhiệm vụ phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Thu giữ của Đặng Đình H: 01 gói giấy màu vàng kích thước (1x2)cm đựng chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen biển kiểm soát 29M1-830.82 và số tiền 1.800.000 đồng; Thu giữ của anh Ngô Quang Việt: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Click màu đen biển kiểm soát 30K4-0497; Thu giữ của Trịnh Quốc T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam-sung màu xanh và số tiền 1.600.000đ. Bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy này bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt với giá 80.000đ. Bị cáo bán lại cho Đặng Đình H với giá 100.000đ để kiếm lời 20.000đ thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Xác định hành vi của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng; khối lượng ma túy bị cáo mua bán Heroin có tổng khối lượng: 0,084 gam. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo trước khi phạm tội lần này, nhân thân có 06 tiền án, có 07 tiền sự tuy đã hết thời hiệu và đã được xóa án tích nhưng phải coi bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản

riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp: Đối với 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,084 gam Heroin và số tiền 1.600.000đ, (trong đó có 100.000đ là tiền bán ma túy mà có) đây là vật chứng liên quan đến tội phạm của bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam-sung màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, khi giải quyết cần căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,084 gam Heroin;
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 100.000đ;
- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam-sung màu xanh và 1.500.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với Đặng Đình H, là người đã mua của T 0,084 gam ma túy loại Heroine và nhân thân chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án về các tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt chất ma túy, nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an quận H đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi vi phạm nêu trên, là có cơ sở.

- Đối với anh Ngô Quang Việt, là người đi cùng Trịnh Quốc T nhưng không biết T mua và bán ma túy. Quá trình điều tra không chứng minh được anh Việt có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án, nên không có cơ sở để xử lý, là có cơ sở.

- Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo T, bị cáo không cung cấp được họ tên địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để xác minh, xử lý.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Hon-da SH biển kiểm soát 29M1-830.82, và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 1.800.000 đồng là tài sản của Đặng Đình H; 01 Chiếc xe máy nhãn hiệu Hon-da Click biển kiểm soát 30K4-0497 là tài sản của chị Nguyễn Thị Thùy Dương (vợ của anh Việt). Các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp, là có cơ sở.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo **Trịnh Quốc T** 28 (Hai mươi tám) tháng tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt thi hành án; Được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/7/2021 đến ngày 14/7/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

2. Các vấn đề khác: Không xét.

3. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,084gam Heroine có chữ ký của đối tượng và của cán bộ điều tra;

- Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam-sung màu xanh bị nứt vỡ màn hình, Imei 359523062748981;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội, theo Phiếu nhập kho số: NK2022-0044, ngày 12/11/2021.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 100.000đ (Một trăm nghìn đồng),

- Trả lại bị cáo 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Theo giấy nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự quận H ngày 13/9/2021.

4. Về án phí: Bị cáo Trịnh Quốc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận H, TP. Hà Nội;
- Công an quận H, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận H, TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Xuân Phương**